

Thái Bình, ngày *06* tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Quy định giá tối đa đối với dịch vụ sử dụng đò, phà được đầu tư bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Thái Bình

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Giá ngày 20/6/2012;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25/11/2015;

Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11/11/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28/4/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn Nghị định 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Thông tư số 233/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28/4/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Thông tư số 25/2014/TT-BTC ngày 17/02/2014 của Bộ Tài chính quy định phương pháp định giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 57/TTr-SGTVT ngày 11/4/2019.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định giá tối đa dịch vụ sử dụng đò, phà được đầu tư bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước do địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

2. Đối tượng áp dụng

- a) Các tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ sử dụng đò, phà;
- b) Các tổ chức, cá nhân sử dụng dịch vụ đò, phà;
- c) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

3. Đối tượng được miễn giá dịch vụ sử dụng đò, phà

- Các loại xe ưu tiên: Xe cứu thương; xe cứu hỏa; xe làm nhiệm vụ khẩn cấp về chống lụt bão; xe chuyên dùng phục vụ cho quốc phòng, an ninh; đoàn xe đưa tang; đoàn xe có hộ tống, dẫn đường;

- Thương binh, bệnh binh, người khuyết tật, trẻ em dưới 06 tuổi.

Điều 2. Mức giá tối đa đối với dịch vụ sử dụng đò, phà

TT	Đối tượng thu	Giá tối đa (đồng/lượt)	
		Đò, phà qua sông Hồng	Đò, phà qua sông Luộc, sông Trà Lý, sông Hóa và các sông khác
1	Người đi bộ	3.000	2.000
2	Người đi xe đạp hoặc xe đạp điện	4.000	3.000
3	Người đi xe đạp hoặc xe đạp điện có mang hàng (từ 20kg trở lên)	5.000	4.000
4	Người đi xe máy hoặc xe máy điện	7.000	5.000
5	Người đi xe máy hoặc xe máy điện có mang hàng (từ 20kg trở lên)	9.000	6.000
6	Xe ô tô con, xe tải có tải trọng dưới 3,5 tấn	35.000	30.000
7	Xe tải có tải trọng từ 3,5 tấn trở lên	55.000	50.000

Mức giá trên đã bao gồm người điều khiển phương tiện, thuê giá trị gia tăng và phí bảo hiểm hành khách.

Điều 3. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan

1. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan định kỳ hoặc đột xuất kiểm tra việc thực hiện giá dịch vụ sử dụng đò, phà trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

2. Đài Phát thanh và Truyền hình Thái Bình, Báo Thái Bình, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan có liên quan có trách nhiệm đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền sâu rộng trên các phương tiện thông tin đại chúng để người dân được biết và giám sát quá trình thực hiện.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn thường xuyên theo dõi, kiểm tra việc thực hiện giá dịch vụ sử dụng đò, phà trên địa bàn quản lý, kịp thời chấn chỉnh những sai phạm.

4. Cơ quan Thuế chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thường xuyên kiểm tra, rà soát việc chấp hành các quy định pháp luật về thuế; hướng dẫn các tổ chức, cá nhân kê khai nộp thuế, quyết toán thuế đối với doanh thu thu được theo quy định.

5. Các tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ sử dụng đò, phà có trách nhiệm chấp hành việc niêm yết công khai giá dịch vụ sử dụng đò, phà; đối tượng được

miễn giá dịch vụ sử dụng đồ, phà; thực hiện việc kê khai nộp thuế, quyết toán thuế theo quy định.

Điều 4. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 5 năm 2019.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc hoặc cần sửa đổi, bổ sung điều chỉnh thì các tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố để Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổng hợp gửi Sở Giao thông vận tải trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. / *g*

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính;
- Bộ Giao thông vận tải;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 4;
- Báo Thái Bình;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, KT. *mn*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đặng Trọng Thăng

